

DẦU MỎ VÀ NHỮNG BIẾN ĐỘNG TRONG QUAN HỆ QUỐC TẾ

TRẦN TRỌNG

TRONG vài năm gần đây, cả thế giới bùng lên cơn "khát dầu mỏ". Đây là vấn đề quan tâm hàng đầu đối với nhiều quốc gia lớn nhỏ, bởi nó không chỉ liên quan đến lĩnh vực kinh tế mà còn làm đảo lộn nhiều mối tương quan chiến lược, gây ra những biến động mới trong quan hệ quốc tế.

*
* *

Dầu mỏ và khí đốt là nguồn nhiên liệu quý nằm sâu trong lòng đất và dưới đáy đại dương. Do sự phân bố không đều về địa lý mà quyền sở hữu về trữ lượng dầu mỏ và khí đốt của các khu vực, quốc gia hoặc nhóm nước rất khác nhau. Theo một tài liệu điều tra, thăm dò và khảo sát gần đây, thế giới chỉ có 10 khu vực có trữ lượng lớn về dầu mỏ (trong đó riêng Nga đã chiếm đến 3 khu vực). Chính sự phân bố đó đã tạo nên những quốc gia "khổng lồ" về dầu mỏ và khí đốt.

Đứng đầu danh sách là A-rập Xê-út. Theo tài liệu của tập đoàn dầu mỏ quốc tế A-ram-cô, A-rập Xê-út có trữ lượng dầu mỏ chưa khai thác là 260 tỉ thùng, bằng 25% tổng trữ lượng của cả thế giới. Quốc gia này có những mỏ dầu thuộc loại "vô địch" với công suất khai thác đến 5 triệu thùng/ngày. Mặc dầu đã sản xuất được dầu mỏ hàng chục năm qua, nhưng nước này cũng chỉ mới khai thác

được khoảng 28% trữ lượng đã được thăm dò. Ở khu vực Trung Đông, ngoài A-rập Xê-út, còn có một loạt nước có sản lượng dầu mỏ khá lớn như I-rắc, I-ran, Cô-oét, Xi-ri... tạo thành một vùng được coi là "rốn dầu của thế giới" mà chủ nhân của kho báu này là các nước A-rập và Hồi giáo có nền văn hóa rất lâu đời trên trái đất. Quốc gia dầu mỏ "khổng lồ" thứ hai thế giới, sau A-rập Xê-út là Liên bang Nga, với trữ lượng dầu mỏ trên 45,4 tỉ tấn và trữ lượng khí đốt thiên nhiên đến 161.000 tỉ mét khối. Năm 2004, sản lượng dầu mỏ của Nga là 450 triệu tấn, chiếm 1/3 tổng sản lượng dầu mỏ thế giới. Nhiều nước Tây Âu phải dựa hoàn toàn vào nguồn nhập khẩu dầu khí của Nga. Các chuyên gia khoa học kinh tế dự báo rằng nếu Nga có chiến lược phát triển đúng thì một thời gian không xa lắm, nước này có thể vượt A-rập Xê-út, trở thành nước sản xuất dầu mỏ hàng đầu thế giới. Khu vực dầu lửa đứng sau Trung Đông này được coi là "kho dầu dự trữ thứ hai của thế giới" nằm dưới lòng đất của Liên bang Nga, quanh vùng biển Ca-xpi và các nước Trung Á (thuộc Liên Xô trước đây). Một phần trữ lượng đã được thăm dò của khu vực đã lên tới 350 tỉ tấn.

Ngoài ra, còn có những nơi khác có trữ lượng dầu cũng rất lớn, nằm rải rác như ở Biển Bắc (châu Âu), Ni-giê-ri-a (châu Phi),

Vê-nê-xu-ê-la (Nam Mỹ), Đông - Nam Á, A-la-xca (Bắc Mỹ)...

Trong số các cường quốc, Nhật Bản là nước phải nhập khẩu dầu mỏ gần như 100%. Các nước khác đều có khả năng sản xuất dầu mỏ, tuy không lớn. Chẳng hạn như Mỹ bình quân khoảng 30%; Ấn Độ khoảng 30%; Trung Quốc khoảng 28% tổng lượng dầu tiêu thụ. Gần đây có tin cho hay, các mỏ dầu quan trọng ở Trung Đông, Biển Bắc, A-la-xca... đang trong tình trạng giảm dần sản lượng.

Dựa trên các kết quả đã được thăm dò, nhiều trung tâm nghiên cứu dầu mỏ quốc tế dự đoán rằng, với đà khai thác như hiện nay, sản lượng dầu mỏ của thế giới có thể cạn kiệt vào khoảng những năm 60-80 của thế kỷ XXI. Và nếu đúng như vậy thì thế giới đến lúc đó sẽ ra sao là điều rất khó dự đoán.

Một trong những nhân tố chủ yếu tác động làm cho giá dầu mỏ liên tục tăng cao, gây ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu là sức tiêu thụ tăng rất mạnh, cả ở các nước công nghiệp phát triển cũng như ở các nước đang phát triển, đặc biệt là các nước lớn như Trung Quốc và Ấn Độ. Theo số liệu của Văn phòng năng lượng quốc tế ở Pa-ri, hiện nay mức tiêu thụ dầu mỏ của cả thế giới là hơn 80 triệu thùng/ngày và sẽ tăng lên khoảng 115 triệu thùng/ngày vào năm 2020.

Hiện nay, Mỹ là nước tiêu thụ nhiều dầu mỏ nhất, bình quân hàng năm khoảng 900 triệu thùng, chiếm trên 25% tổng lượng dầu mỏ thế giới. Năm 2004, lượng dầu tiêu thụ mỗi ngày của Mỹ gần 25 triệu thùng, của Nhật 8,1 triệu thùng, của Trung Quốc trên 6 triệu thùng. Trước tình trạng giá dầu liên tục leo thang và cuộc khủng hoảng dầu mỏ đang có nhiều biểu hiện mới đáng quan ngại, nhiều nước có khuynh hướng khẩn trương tăng nhanh kho dầu dự trữ quốc gia, đề phòng bất trắc. Dự trữ dầu của Mỹ hiện đủ cho khoảng 8 tháng, của Nhật Bản khoảng 200 ngày,

của Trung Quốc khoảng 1 - 2 tháng và của Liên minh châu Âu (EU) bảo đảm được khoảng 70-100 ngày. Nhiều chuyên gia cho rằng với tốc độ toàn cầu hóa kinh tế như hiện nay, lượng dự trữ dầu mỏ như vậy nói chung là tương đối mỏng.

Việc khai thác và sử dụng nguồn tài nguyên dầu khí của các nước cũng rất đa dạng. A-rập Xê-út, mỗi năm kim ngạch xuất khẩu dầu mỏ bình quân là hàng chục tỉ USD, nhưng số tiền đó chỉ để gửi vào các ngân hàng ở Mỹ. Rốt cuộc, chỉ "béo bờ" cho giới tài phiệt phố Uôn. Nhờ có dầu mỏ mà một số nước châu Phi như Ăng-gô-la, Xu-đăng, Ni-giê-ri-a... đều có mức tăng trưởng kinh tế rất ấn tượng. Năm 2004, tăng trưởng GDP của Ghi-nê Xích đạo là 24%, dự đoán năm 2005 tăng 27%. Tuy vậy, đời sống nhân dân nước này vẫn khổ, xóa đói giảm nghèo chẳng được bao nhiêu. Quốc gia mạnh về khí đốt như Thái Lan đã tận dụng được 78% khí khai thác bảo đảm cho nguồn điện năng của cả nước hoạt động. Có nước suốt mười mấy năm sản xuất dầu mỏ tăng hàng triệu tấn/năm nhưng lại xuất khẩu hết, không tự lọc được giọt dầu nào. Tuy giá dầu thế giới liên tục tăng, xuất khẩu dầu thô thu về khá nhiều nhưng đồng thời phải nhập khẩu đủ các sản phẩm lọc dầu của nước ngoài về với giá "cắt cổ".

Cũng phải thừa nhận rằng, sở dĩ giá dầu thế giới những năm gần đây liên tục tăng cao còn do tác động không nhỏ của nạn dầu cơ dầu mỏ quốc tế với quy mô lớn chưa thể kiểm soát nổi.

Một thông tin mới về tác động của giá dầu làm các giới nghiên cứu kinh tế đặc biệt quan tâm. Theo tài liệu khảo sát của Liên minh Công nghiệp Mỹ (MAPI), tốc độ phát triển công nghiệp toàn cầu đang có nhiều dấu hiệu suy giảm do giá nhiên liệu tăng cao và lượng hàng tồn kho lớn. Xu thế này đang gây thiệt hại cho các ngành công nghiệp Tây Âu, tác

động lớn đến ngành công nghiệp Mỹ và hầu hết các nước châu Á. Như vậy, liệu mức tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm nay sẽ là bao nhiêu? Có còn được như mức dự báo không?

Những điều nêu trên không đủ để có thể giải đáp được câu hỏi lớn đặt ra là tại sao vấn đề dầu mỏ lại làm chao đảo và gây nhiều biến động mới trong quan hệ quốc tế?

Trên thế giới mấy năm gần đây đã và đang diễn ra một cuộc đấu tranh giành giật rất phức tạp và quyết liệt chung quanh tài nguyên dầu mỏ dưới nhiều hình thức: chiến tranh, xâm lược, cạnh tranh, mua chuộc, hợp tác, liên kết... bằng cả kinh tế, chính trị, quân sự và ngoại giao. Có thể nói đây là cuộc đấu mang đầy đủ các tính chất và đặc thù của thời đại toàn cầu hóa mà lâu nay các chuyên gia thuộc các trường phái kinh tế thuần túy và các nhà lý luận theo chủ nghĩa "toàn cầu hóa muôn năm" luôn tìm cách né tránh.

Nếu xem xét lại các sự kiện có liên quan đến dầu mỏ ở các nơi trên thế giới, rất dễ dàng nhận thấy cuộc đấu này diễn ra trên diện rộng, gồm nhiều châu lục nhưng tập trung, quyết liệt nhất là trên hai địa bàn chiến lược là Trung Đông và quanh vùng biển Ca-xpi và Trung Á.

Để có một tầm nhìn tương đối khái quát về toàn cảnh của cuộc đấu xung quanh vấn đề dầu mỏ, xin điểm qua hoạt động của một số nước thuộc các bên liên quan, nhất là các nước lớn trong những năm qua.

Trước hết phải nói đến vai trò và hoạt động của Mỹ. Từ lâu, các chính quyền Mỹ đã có ý đồ chiến lược dùng dầu mỏ làm một thứ vũ khí lợi hại để thống trị thế giới. Việc Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, "chiến tranh lạnh" kết thúc đã tạo cho Mỹ một thời cơ cực kỳ thuận lợi không những ở chỗ Mỹ trở thành siêu cường duy nhất không có đối thủ mà điều quan trọng nữa là trong cái "không gian hậu Xô-viết" rộng mênh mông chưa có ai kiểm

soát, còn có "kho dầu dự trữ thứ hai của thế giới" giờ đây coi như "vắng chủ".

Như vậy là mục tiêu lớn tăng gấp đôi, lực lượng và biện pháp chưa chuẩn bị đủ, chiến bài "chống chủ nghĩa cộng sản quốc tế" không còn giá trị nữa. Vậy mà Oa-sinh-ton đã triển khai thực hiện khá thành công, thu nhiều kết quả rất quan trọng tuy chưa trọn vẹn, mặc dầu phạm nhiều sai lầm và thất bại, gây nhiều hậu quả nặng nề.

Phương thức triển khai chiến lược của Mỹ lần này có nhiều điểm mới nổi bật, khôn khéo và táo bạo đến mức báo chí nước ngoài đã bình luận là "xảo quyết" và "trắng trợn". Do vậy, họ luôn tạo bất ngờ cho cả các đối tác và dư luận. Với mục tiêu "săn tìm dầu mỏ" và chuẩn bị thêm lực lượng, ngay từ cuối năm 2001, dưới chiêu bài "chống chủ nghĩa khủng bố toàn cầu", trong khi Mỹ rầm rộ phát động cuộc chiến tranh Á-p-ga-ni-xtan để tranh thủ sự ủng hộ rộng rãi của thế giới thì cũng là lúc họ lặng lẽ, kín đáo đưa hàng nghìn quân vào đóng ở các nước Trung Á chuẩn bị địa bàn cho hướng đó. Đến đầu năm 2003, Mỹ vừa đơn phương phát động chiến tranh ở ạt tiến công I-rắc, làm cho dư luận thế giới bị cuốn hút vào Trung Đông, vừa lặng lẽ tung hàng trăm chuyên gia lật đổ cùng hàng trăm triệu đô la vào khu vực các nước SNG (thuộc Liên Xô trước đây). Chỉ khoảng chưa đầy 2 năm sau, tiếp theo việc ba nước Ban-tích nằm giáp biên giới Nga gia nhập khối NATO, một loạt cái gọi là "các cuộc cách mạng màu sắc" liên tiếp bùng nổ ở Gru-di-a, U-crai-na, Cu-rơ-gu-xtan...

Kết quả rõ ràng bước đầu là: trên hướng Trung Đông, tuy quân Mỹ bị sa lầy trong chiến tranh I-rắc, bị thiệt hại tương đối nặng nề (tính đến tháng 6-2005, số binh lính bị thiệt mạng đã lên tới hơn 1.700 người), chi phí chiến tranh gần 317 tỉ USD (kể cả chiến tranh Á-p-ga-ni-xtan) nhưng đã thu những kết quả đáng kể. Ngoài việc đánh đổ được một

nhà nước chống Mỹ (I-rắc), giáng "đòn phủ đầu" làm cho các nước dầu mỏ ở Trung Đông phải nể sợ, thì chỉ tính riêng nguồn dầu mỏ thu về từ I-rắc là rất đáng giá. Đây là điều mà Oa-sinh-ton muốn giữ kín. Thế nhưng, theo các nguồn tin phương Tây, chỉ chưa đầy một tháng sau ngày liên quân Mỹ - Anh nổ súng tiến công I-rắc (3-2003), các công ty dầu mỏ của Mỹ đã bắt đầu vào khai thác dầu mỏ ở I-rắc dưới sự yểm trợ và bảo vệ của 280.000 quân viễn chinh chiếm đóng. Còn chính quyền I-rắc lâm thời do Mỹ chỉ định năm ngoái và chính quyền được bầu ra đầu năm nay thì phải đến tháng 5 vừa qua mới thành lập Bộ Dầu mỏ. Nghĩa là trong hơn 2 năm quân Mỹ bị "sa lầy" và bị thương vong, đã có bao nhiêu triệu thùng dầu của I-rắc chảy vào túi các tập đoàn dầu mỏ Mỹ. Cái quả "ăn không" này chưa có con số chính xác nhưng chắc chắn phải rất lớn bởi thu nhập bình quân về dầu mỏ của I-rắc hàng năm trước đây vào khoảng từ 18-24 tỉ USD. Điều trớ trêu là trong khi hàng ngàn chuyên gia của các Ủy ban quốc tế hăng hái đi tìm "vũ khí giết người hàng loạt" ở I-rắc, thì hàng triệu người Mỹ lại biểu tình với khẩu hiệu phản chiến: "Không đổi máu lấy dầu!"

Trên hướng chiến lược thứ hai (kho dầu dưới lãnh thổ Nga, biển Ca-xpi và Trung Á), Mỹ cũng đã thu được những kết quả bước đầu khá quan trọng. Kết quả là ngày 25-5 vừa qua, đường ống dẫn dầu BTC⁽¹⁾ có chiều dài 1.760 km, vốn đầu tư 2,9 tỉ USD được khai trương, đưa dầu mỏ từ vùng Ca-xpi đến Trung Á (A-đéc-bai-gian, Ca-đắc-xtan, qua Gru-di-a về Xây-han của Thổ Nhĩ Kỳ) với công suất vận chuyển 1 triệu thùng/ngày. Khả năng khai thác ở đây sắp tới có thể lên 3,5 triệu thùng/ngày. Từ *Thời báo Tài chính* (Anh) ngày 23-5-2005 cho rằng thắng lợi này của Mỹ không những "tránh được việc đi qua lãnh thổ Nga" mà còn "thu hẹp vai trò và ảnh hưởng của I-ran đối với vùng Ca-xpi".

Đáng chú ý là đúng vào lúc đường ống BTC sắp sửa vận hành, 5 nước Thổ Nhĩ Kỳ, Bun-ga-ri, Ru-ma-ni, Hung-ga-ri và Áo đầu tư hơn 5,5 tỉ USD, xây dựng một đường ống khác dài 3.300 km để chuyển khí đốt từ vùng Ca-xpi và I-ran về châu Âu.

Ngoài ra, như trên đã nói, các "cuộc cách mạng màu sắc" do Mỹ đứng đằng sau tổ chức, chỉ đạo và phát động đã "thành công" ở một số nước thuộc Liên Xô trước đây, dựng lên ở đó những chính quyền "bài Nga, thân Mỹ". Quá trình "dân chủ hóa" này đang tiếp diễn, tạo nên một sức ép mới làm cho vùng đất nhiều dầu mỏ bao la dưới quyền kiểm soát của Nga, như báo chí phương Tây nói, sẽ "teo lại như một miếng da lừa".

Đối với các cường quốc khác như Trung Quốc, Nhật Bản, EU, Ấn Độ, dầu mỏ đang là mối quan tâm chiến lược hàng đầu. Bởi lẽ, ngoài yếu tố muốn thúc đẩy phát triển kinh tế, các nước này còn đứng trước sức ép là nếu không nhanh chân thoát hiểm thì sẽ bị chèn ép, bao vây và bị bóp nghẹt. Đó cũng là quy luật khắc nghiệt của toàn cầu hóa hiện nay. Thực tế là việc tranh chấp các vùng có tiềm năng dầu mỏ giữa các nước lớn nhiều khi diễn ra khá phức tạp và quyết liệt. Bình thường các nước này có thể đi đến thỏa hiệp "đầy thiện chí" nhưng nhiều lúc lại sẵn sàng "chơi nhau" ngay bằng những "độc chiêu" ác hiểm làm cho quan hệ quốc tế thêm phức tạp. Lẽ dĩ nhiên, không phải bất cứ quan hệ quốc gia nào có trục trặc đều qui hết cho dầu mỏ.

Và nữa, nếu bản Hiến pháp Liên minh châu Âu được tiến hành trôi chảy thì chẳng mấy chốc EU trở thành một siêu cường hùng mạnh nhất nhì thế giới. Vậy mà nước Pháp lại bác bỏ (qua trưng cầu ý dân). Có thể nói đây là một đòn "chí tử" đẩy EU ngập sâu vào

(1) Tên viết tắt giữa Ba-cu - Tbi-li-xi - Xây-han (Bacu-Tbilisi-Ceyhan - BTC)

khủng hoảng. Trong xô xao dư luận có ý kiến cho rằng cuộc bỏ phiếu ấy hình như có mùi "dầu mỏ"? Liệu đó có phải là cái giá phải trả của Pháp (và một số nước của EU) vì không ủng hộ cuộc chiến tranh I-rắc? Tiếp sau Pháp là Hà Lan. Ngày 3-6-2005 báo chí Anh viết "Đảng Bảo thủ Anh kêu gọi chính phủ Anh đi đầu trong việc vứt bỏ bản Hiến pháp Liên minh châu Âu vào sọt rác"!

Cũng cần nói thêm về vụ "bê bối dầu mỏ" ở Liên hợp quốc vừa mới bùng ra. Cách đây 6-7 năm ở Hội đồng Bảo an có sáng kiến đề ra dự án "Đổi dầu lấy lương thực" cho I-rắc, đầy tinh thần nhân đạo. Dự án được giao cho một chuyên viên cao cấp của Hội đồng bảo an phụ trách điều hành. Vừa rồi người ta phát hiện ra vụ tham nhũng 64 tỉ USD từ dự án ấy. Thực ra, con số này khá lớn nhưng chẳng có gì ghê gớm lắm bởi tham nhũng ở cấp quốc gia còn phức tạp hơn nhiều. Còn ở đây, việc quản lý dự án thường theo cơ chế "cha chung", chẳng ai truy cứu trách nhiệm. Cái đau nhất là tổ chức quốc tế lớn nhất hành tinh này ở tuổi thâm niên ngọt 60 năm, đang trên đà xuống cấp, suy sụp, bị mất uy tín, lại bị cú "bê bối dầu mỏ" này làm cho thanh danh, uy tín còn sót lại của tổ chức này sụp đổ nốt. Nhưng "nỗi đau này đâu phải của riêng ai" bởi nó là nỗi đau toàn cầu. Hơn nữa, trước sau Liên hợp quốc cũng sẽ được cải tổ. Từ mười năm nay, người ta đã bàn nát ra rồi. Nhưng chừng nào còn có nước muốn dùng sức mạnh và quyền lực tiếp tục vô hiệu hóa tổ chức này để dễ bề thao túng các công việc quốc tế thì vấn đề cải tổ Liên hợp quốc còn là điều xa vời.

Điều đặc biệt là chung quanh quan hệ quốc tế về dầu mỏ hiện đang có nhiều biểu hiện mới, rất đáng chú ý. Đó là hiện tượng mở rộng hợp tác song phương và đa phương giữa các nước về dầu mỏ đang có xu hướng phát triển nhanh. Theo báo *Hindu* (Ấn Độ) ngày 24-4-2005, sau khi Mỹ tiến sâu vào vùng

Trung Á và Ca-xpi, đầu tư 30 tỉ USD vào dầu mỏ thì gần đây nhiều nước khác cũng vào tìm cách hợp tác với nhiều dự án lớn.

Trung Quốc đã hợp tác với nhiều nước hoàn tất một tuyến đường ống dẫn dầu dài 4.200km chạy từ Thượng Hải qua Ca-dắc-xtan, có khả năng tới cả Tuốc-mê-ni-xtan và I-ran. Trung Quốc còn ký với Ca-dắc-xtan xây dựng một tuyến đường ống dẫn dầu trị giá 9 tỉ USD dài 3.000km, nối liền Tân Cương với vùng Ca-xpi. Ngoài ra, Trung Quốc còn ký kết với I-ran một dự án lớn với mức đầu tư 100 tỉ USD để thăm dò và khai thác dầu mỏ. Nga đã hợp tác với Trung Quốc xây dựng đường ống dẫn dầu lớn từ Nga qua Viễn Đông đến Trung Quốc và từ Nga đến Nhật. Một chương trình hợp tác mới giữa Nga và Đức mới được ký kết về dầu khí là một bước phát triển hợp tác mới.

Gần đây, Liên bang Nga, Trung Quốc và Ấn Độ đã ký thỏa thuận mở rộng hợp tác toàn diện giữa ba nước, trong đó một nội dung lớn về dầu mỏ được dư luận đặc biệt quan tâm. Các hình thức và cấp độ hợp tác song phương và đa phương giữa các nước vừa và nhỏ ở các khu vực nhiều tiềm năng về dầu mỏ cũng có nhiều diễn biến mới như giữa Xi-ri và I-ran, giữa I-ran và Vê-nê-xu-ê-la, giữa khối các nước A-rập và các nước Mỹ La-tinh...

Giới quan sát quốc tế cho rằng xu thế hợp tác phát triển đó có khả năng giúp cho nền sản xuất khai thác dầu khí có sự tăng trưởng ổn định, góp phần quan trọng vào việc bình ổn giá cả, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế toàn cầu tăng trưởng bền vững. Trong quan hệ quốc tế, nhờ liên minh hợp tác, nhiều nước đã tạo lập được sự tin cậy, tăng cường đoàn kết hỗ trợ nhau để vượt qua khó khăn, thử thách. Đó cũng chính là những mặt biểu hiện tích cực của quy luật vận động phát triển về kinh tế và chính trị của toàn cầu hóa trong giai đoạn hiện nay. □